

Câu hỏi: Phân biệt tư bản bất biến và tư bản khả biến. Mối quan hệ giữa hai loại tư bản này thể hiện qua khái niệm nào. Khi khái niệm này tăng lên thì xảy ra hiện tượng gì. Cho ví dụ thực tiễn (có số liệu thực tế, dẫn nguồn rõ ràng).

	Tư sản bất biến	Tư sản khả biến
Khái niệm	Bộ phận tư bản tồn tại dưới hình thái tư liệu sản xuất mà giá trị được lao động cụ thể của công nhân làm thuê bảo tồn và chuyển nguyên vẹn vào giá trị sản phẩm, tức giá trị không biến đổi trong quá trình sản xuất, C.Mác gọi là tư bản bất biến(kí hiệu c)	Bộ phận tư bản tồn tại dưới hình thái sức lao động không tái hiện ra, nhưng thông qua lao động trừu tượng của công nhân làm thuê mà tăng lên, tức là biến đổi về số lượng trong quá trình sản xuất, được Mác gọi là tư bản khả biến(kí hiệu là v)
Đặc điểm	Máy móc,nguyên nhiên, vật liệu. Ví dụ: Nếu tiền máy móc, nguyên vật liệu cho một xưởng sản xuất là 7 triệu USD thì $c = 7$ triệu USD	Sức lao động của công nhân. Ví dụ: Lương của một công nhân là 5 triệu $v = 5$ triệu
Điều kiện tồn tại	-Giá trị tư liệu sản xuất mà lượng giá trị của nó không đổi trong quá trình sản xuất.	-Biến đổi về số lượng trong quá trình sản xuất.
Ý nghĩa	Tư bản bất biến là điều kiện cần thiết để sản xuất ra giá trị thặng dư.	Tư bản khả biến là nguồn gốc tạo ra giá trị thặng dư.

-Tư bản bất biến là điều kiện cần thiết không thể thiếu được để sản xuất giá trị thặng dư(kíhiệu là c) còn tư bản khả biến dưới hình thức sức lao động (chân tay và trí óc)có vai trò quyết định trong quá trình sản xuất giá trị thặng dư. =>Mối quan hệ giữa hai loại tư bản này thể hiện qua khái niệm tỷ suất giá trị thặng dư(kí hiệu là m') và cấu tạo hữu cơ của tư bản(c/v)

-Tỷ suất giá trị thặng dư là tỷ lệ phần trăm giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến để sản xuất ra giá trị thặng dư đó : $m' = (m/v) * 100\% \Rightarrow$ Khi tỷ suất giá trị thặng dư tăng lên, điều này thường biểu hiện rằng mức độ bóc lột của nhà tư bản đối với công nhân tăng lên. Cụ thể, công nhân tạo ra nhiều giá trị thặng dư hơn so với tiền lương họ nhận được, nghĩa là thời gian lao động thặng dư (thời gian công nhân làm việc cho nhà tư bản mà không được trả công) tăng lên so với thời gian lao động cần thiết.

Ví dụ thực tiễn:Chi phí lao động tại Starbucks tương đối cao so với mặt bằng chung, với mức lương trung bình của nhân viên baristas tại Mỹ vào khoảng 15 USD/giờ. Starbucks có hơn 330.000 nhân viên trên toàn thế giới, tương đương với tổng chi phí lao động hàng năm lên tới 24,75 tỷ USD (v). Mặc dù chi phí lao động cao, Starbucks vẫn đạt được lợi nhuận ròng 4,2 tỷ USD (m) trong năm 2021. Tỷ suất lợi nhuận ròng (m/v) đạt 0,17, cho thấy Starbucks tạo ra 0,17 USD giá trị thặng dư cho mỗi 1 USD đầu tư

[Nguồn](#)

